



Nghệ An, ngày 9 tháng 7 năm 2021

**BẢN TỔNG HỢP NHẬN XÉT
HỒ SƠ TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUAN HỆ CÔNG CHỨNG**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Đơn vị đào tạo

Tên trường: Học viện báo chí và tuyên truyền

Năm thành lập: 1962

Cơ quan/Bộ chủ quản: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Trụ sở chính: 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Loại hình trường: Công lập

2. Chương trình đào tạo

Tên khoa thực hiện chương trình đào tạo (CTĐT) (theo Quyết định thành lập): Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo

Tên CTĐT: Quan hệ công chúng

Mã CTĐT: 7320108

Địa chỉ của Khoa/Bộ môn thực hiện CTĐT: Tầng 7, nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Số điện thoại liên hệ: (024)37.456.963, máy lẻ: 708

Website: www.pr-quangcao.edu.vn

Năm thành lập: 2006

Thời gian bắt đầu đào tạo khóa I (của CTĐT): 2006

Thời gian cấp bằng tốt nghiệp cho khóa I (của CTĐT): 2010

II. HỒ SƠ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Nhận định về mức độ phù hợp giữa cấu trúc của báo cáo tự đánh giá với quy định trong văn bản Hướng dẫn tự đánh giá chương trình đào tạo tại Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD, ngày 31/12/2020 của Cục KT&KĐCLGD-Bộ GD&ĐT

Cấu trúc Báo cáo tự đánh giá (TĐG) đáp ứng các yêu cầu so với Hướng dẫn tự đánh giá CTĐT của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD, ngày 31/12/2020). Nội dung chính của báo cáo gồm: Phần I. Khái



quát; Phần II. Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí; Phần III. Kết luận; Phần IV. Phụ lục. Tuy nhiên, cần xem xét một số vấn đề sau:

- Cần tuân thủ đúng định dạng như hướng dẫn tại Mục 7 của công văn, đặc biệt là Phụ lục 5 và Phụ lục 6 của công văn. Từ các nội dung trong bìa báo cáo cho đến các dòng in đậm, in nghiêng, viết hoa, dấu chấm, dấu hai chấm trong từng đề mục của báo cáo TĐG.

- Phần mở đầu của các tiêu chuẩn quá dài, một số thông tin ở phần mở đầu không liên quan trực tiếp đến tiêu chuẩn. Chẳng hạn, tiêu chuẩn 1 thì nội dung "Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo được thành lập ngày 12/05/2006 theo Quyết định số 300/QĐ-HVBC&TT. Về chức năng nhiệm vụ, theo quyết số 4232-QĐ/HVBC&TT, Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo là đơn vị có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện, phát triển các chương trình đào tạo bồi dưỡng, triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, quản lý người học ở các hệ và các bậc đào tạo theo phân cấp quản lý.

Khoa Quan hệ công chúng và quảng cáo có kinh nghiệm gần 15 năm đào tạo đại học, bao gồm ngành Quan hệ công chúng với chuyên ngành đào tạo Quan hệ công chúng chuyên nghiệp và ngành Quảng cáo với chuyên ngành đào tạo Quảng cáo và Marketing." hoàn toàn không cần thiết.

2. Văn phong, chính tả, cách lập luận và lý giải trong báo cáo tự đánh giá

2.1. Về văn phong, cách lập luận và lý giải

Văn phong, cách lập luận và lý giải của báo cáo TĐG về cơ bản phù hợp với các yêu cầu theo hướng dẫn tại Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD, ngày 31/12/2020 của Cục QLCL-Bộ GD&ĐT. Mô tả khá đầy đủ mốc chuẩn của từng tiêu chí, nhiều thông tin rõ ràng và tương đối chi tiết, đã chỉ ra điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân tồn tại và kế hoạch cải tiến chất lượng đối với mỗi tiêu chí. Tuy nhiên còn một số điểm cần lưu ý:

- Phần đề dẫn ở đoạn đầu của các tiêu chí dài, thậm chí một số tiêu chí quá dài và là thông tin không nên thiết vì vậy nên cắt bỏ để đảm bảo báo cáo TĐG ngắn gọn.

- Có tiêu chí mô tả lên đến gần 12 trang. Một số thông tin trong mô tả không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí nhưng vẫn đưa vào làm cho báo cáo quá dài. Một số chỗ chỉ mô tả nhưng không có minh chứng (MC) (chi tiết xem phần 3).

2.2. Về chính tả

Báo cáo còn gặp lỗi chính tả như: "Chương trình đào tạo Khoa Quan hệ công chúng" trang 2, "đạo tạo" trang 2, 81.

Cần xem lại thuật ngữ "chuẩn đầu ra sinh viên".

3. Việc mô tả các hoạt động, nhận định điểm mạnh, điểm cần cải tiến của đơn vị đối chiếu với yêu cầu của từng tiêu chí (theo Công văn 1669/QLCL-KĐCLGD, ngày 31/12/2019 của Cục Quản lý chất lượng-Bộ GD&ĐT)

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo			
<p>TC1.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục đại học, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học.</p>	<p>Mô tả quá dài, nhiều thông tin và minh chứng không cần thiết so với yêu cầu của tiêu chí. Ví dụ đoạn "Với xu thế phát triển chung của truyền thông,..., tạo ra uy tín, vị thế và thương hiệu của khoa trong thị trường lao động." là không cần thiết. Tiêu chí cũng không yêu cầu chi tiết các lần điều chỉnh, cập nhật mục tiêu và việc công bố công khai mục tiêu vì vậy nội dung này không cần mô tả.</p> <p>Nội dung MC và mô tả chưa thấy rõ được mức đạt được theo yêu cầu của mốc chuẩn số 1 (Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng).</p> <p>Mức tự đánh giá 5/7 chưa phù hợp với mô tả</p>	<p>Nhận định mạnh tương đối phù hợp.</p> <p>Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí</p>	<p>Bổ sung mô tả vấn đề khảo sát nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT trong chu kỳ đánh giá.</p> <p>Không nên copy toàn bộ Mục tiêu của CTĐT (mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể). Cần mô tả quá trình xác định mục tiêu để đảm bảo đạt được mốc chuẩn số 1.</p> <p>Tiêu chí không yêu cầu phổ biến công khai mục tiêu CTĐT, vì vậy nội dung cuối ở mô tả nên bỏ.</p> <p>Việc mô tả sau đó kèm một loạt các tiêu chí một lúc là chưa khoa học và khó khăn cho việc thẩm định.</p> <p>Cần xác định lại điểm tồn tại, kế hoạch hành động cho phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.</p>
<p>TC1.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.</p>	<p>Mô tả quá dài. một số nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí thì không nên đưa vào.</p> <p>Bảng mã hóa CĐR (trang 27, 28) mã hóa từ POL1 đến POL17. Tuy nhiên, bảng ma trận đáp ứng mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (trang 29) lại là PLO.</p> <p>Mô tả dài và MC chưa rõ mức độ đáp ứng của mốc chuẩn 1.</p>	<p>Mô tả điểm mạnh quá dài, lan man.</p> <p>Nhận định điểm tồn tại và kế hoạch hành động là phù hợp</p>	<p>Mô tả quá dài, cần viết gọn lại. Bám sát yêu cầu của mốc chuẩn để mô tả kèm theo MC.</p> <p>Tiêu chí không yêu cầu khảo sát hài lòng CĐR, vì vậy nên bỏ nội dung này ở mô tả.</p> <p>Cần xem lại một số thuật ngữ để đảm bảo chính xác như: liên thông CĐR,..</p> <p>Bổ sung mô tả vấn đề kế hoạch và kết quả khảo sát NH tốt nghiệp về CĐR của CTĐT.</p> <p>Xem lại điểm tự đánh giá để phù hợp với điểm tồn tại.</p>



Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
<p>TC 1.3. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai.</p>	<p>Một số nội dung mô tả không liên quan đến yêu cầu của tiêu chí như việc CĐR phản ánh được mục tiêu, tầm nhìn, sứ mạng hoặc CĐR phản ánh được kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm, vị trí việc làm trong tương lai.</p> <p>Một số nội dung mô tả không có MC đi kèm, chẳng hạn "Khoa cũng tổ chức các buổi họp khoa về xây dựng CĐR của CTĐT để tiếp nhận ý kiến đóng góp, nhận xét của các chuyên gia trong và ngoài trường cùng với những ý kiến của các SV, cựu SV và các nhà sử dụng lao động trên cơ sở đó, Khoa đã tiếp thu ý kiến của các bên liên quan và kịp thời điều chỉnh CTĐT."</p> <p>Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 1, 2. Mức tự đánh giá của tiêu chí chưa phù hợp với mô tả.</p>	<p>Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả</p>	<p>Cần rà soát lại mô tả để đảm bảo nội dung bám sát yêu cầu của tiêu chí. Các mô tả cần phải có đầy đủ MC đi kèm.</p> <p>Bổ sung mô tả điểm hạn chế (góp ý của các bên liên quan về CĐR).</p> <p>Cần bám sát yêu cầu của mốc chuẩn 1, 2 để mô tả lại để thấy rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của các mốc chuẩn này.</p>
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả chương trình đào tạo			
<p>TC 2.1. Bản mô tả chương trình đào tạo đầy đủ thông tin và cập nhật.</p>	<p>Mô tả quá dài. Cần nêu ngắn gọn như yêu cầu của mốc chuẩn.</p> <p>Một số nội dung không liên quan đến yêu cầu của tiêu chí như: cấu trúc của CTDH và ma trận CĐR, khảo sát mức độ hài lòng về CTDH, ..</p> <p>Mốc chuẩn số 2 (Bản mô tả CTĐT được cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan) yêu cầu không chỉ cập nhật nội dung trình bày theo quy</p>	<p>Nhận định điểm mạnh có nội dung chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí và mô tả như: "nội dung cập nhật và đảm bảo theo nhu cầu của người học, người sử dụng lao động". "Ma trận tích hợp các khối kiến thức, các học phần và chuẩn đầu ra của chương trình được thể hiện rõ trong bản mô tả chương trình đào tạo,</p>	<p>Cần bám sát yêu cầu của 2 mốc chuẩn để mô tả nhằm đảm bảo thông tin đầy đủ và ngắn gọn. Đặc biệt lưu ý mô tả để thấy rõ mức độ đạt được yêu cầu của mốc chuẩn 2.</p> <p>Cần loại bỏ những thông tin không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí. Những thông tin đã đưa vào mô tả cần có đầy đủ MC.</p> <p>Cần nhận định lại điểm</p>

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
	định mà còn cả về chuyên môn. Vì vậy, mô tả và MC chưa rõ mức độ đáp ứng của mốc chuẩn này.	được cụ thể hóa theo các chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ cho tất cả các học phần của chương trình." Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.	tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.
TC 2.2. Đề cương các học phần đầy đủ thông tin và cập nhật.	Mô tả và MC chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của 2 mốc chuẩn, đặc biệt là yêu cầu " 100% đề cương các môn học/học" và " định kỳ rà soát, bổ sung/điều chỉnh/cập nhật theo kế hoạch của nhà trường". Tiêu chí không yêu cầu khảo sát người học về đề cương chi tiết học phần, vì vậy không cần mô tả nội dung này.	Nhận định điểm mạnh cần rõ hơn với yêu cầu của tiêu chí. Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí	Cần bám sát 2 mốc chuẩn để mô tả kèm MC, đảm bảo thông tin đầy đủ và ngắn gọn. Những nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của mốc chuẩn thì không đưa vào. Cần nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại rõ hơn để phù hợp với yêu cầu của mốc chuẩn.
TC 2.3. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương các học phần được công bố công khai và các bên liên quan để dàng tiếp cận.	Đã mô tả và MC chưa rõ mức độ đáp ứng mốc chuẩn 2 (100% đề cương các môn học/học phần trong CTĐT được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau.)	Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí	Cần mô tả rõ hơn về mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 2. Cần xem lại MC đề cương các môn học/học phần có đưa vào sổ tay sinh viên, tờ rơi quảng bá tuyển sinh không? Cần nhận định lại điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.
Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học			
TC 3.1. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra.	Mô tả quá dài, một số nội dung và MC không liên quan đến yêu cầu của tiêu chí như quá trình thiết kế CĐR, CĐR phù hợp với mục tiêu đào tạo. Yêu cầu của tiêu chí liên quan cụ thể tới quá trình thiết kế CTDH được tiến hành như thế nào. Vì vậy, mô tả và MC chưa rõ được mức độ đáp ứng	Nhận định điểm mạnh có một số nội dung không liên quan đến yêu cầu của tiêu chí như "Chương trình cũng đảm bảo sự cân đối giữa lý thuyết và thực hành, đảm bảo sự cân đối giữa giờ tự học và giờ trên lớp, đảm bảo sự gắn kết giữa các học phần trong chương trình..."	Cần bám sát yêu cầu của 2 mốc chuẩn để mô tả và đưa ra MC để đảm bảo ngắn gọn và thấy rõ được mức độ đáp ứng với yêu cầu của mốc chuẩn. Không nên mô tả và đưa ra MC những nội dung không liên quan trực tiếp đến tiêu chí. Nên bám sát yêu cầu của mốc chuẩn để nhận



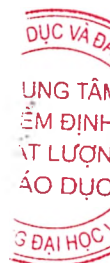
Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến định điểm mạnh
	của 2 tiêu chí.	và " Khoa QHCC&QC cũng đã nỗ lực sử dụng ý kiến đóng góp của các bên liên quan như sinh viên, giảng viên, người sử dụng lao động trong điều chỉnh thiết kế chương trình dạy học."	
TC 3.2. Đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra là rõ ràng.	<p>Một số nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí như: "CTDH ngành QHCC đã được rà soát, điều chỉnh qua các năm 2016, 2018, 2020; Quá trình rà soát, điều chỉnh có sự tham khảo ý kiến của các bên liên quan, bao gồm sinh viên cuối khoá, sinh viên tốt nghiệp, giảng viên, nhà tuyển dụng; Trước khi được công bố chính thức, CTDH của từng ngành, từng chuyên ngành đều được thông qua bởi Hội đồng Khoa học Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo, Hội đồng khoa học Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Sau những lần chỉnh sửa và đưa vào tổ chức giảng dạy, ngành QHCC đã nhận được những phản hồi tích cực từ sinh viên cuối khoá, sinh viên tốt nghiệp, giảng viên, nhà tuyển dụng về CTDH hiện nay đang thực hiện".</p> <p>Tiêu chí yêu cầu về 100% các học phần và nội dung các học phần</p>	<p>Nhận định điểm mạnh: "Tất cả các học phần trong CTDH đều thể hiện rõ mức độ đóng góp cụ thể về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm nhằm đạt được CĐR của người học" là chưa phù hợp, vì có học phần chỉ cần đóng góp vào kiến thức, có học phần chỉ cần đóng góp vào kỹ năng.</p> <p>Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của MC</p>	<p>Cần bám sát yêu cầu của 3 mốc chuẩn để mô tả kèm MC. Những nội dung nào không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 3 mốc chuẩn thì không đưa vào.</p> <p>Mô tả bổ sung các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTDH.</p> <p>Bảng 3.2 nên đưa vào MC.</p> <p>Cần nhận định lại điểm mạnh, điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.</p>

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
	<p>chứ không phải đối với từng khối kiến thức hoặc nhóm học phần. Tiêu chí cũng yêu cầu về quá trình xây dựng đề học phần được tiến hành cụ thể như thế nào để đảm bảo được 3 mốc chuẩn. Như vậy, mô tả và MC chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 1, 2.</p>		
<p>TC 3.3. Chương trình dạy học có cấu trúc, trình tự logic; nội dung cập nhật và có tính tích hợp.</p>	<p>Mô tả đến gần 9 trang là quá dài đối với tiêu chí. Một số nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí, chẳng hạn đưa ra cụ thể 6 bước của Quy trình rà soát, cập nhật CTDH, chi tiết từng thay đổi của từng phiên bản CTDH. Nên sử dụng đúng thuật ngữ phù hợp theo các quy định như: cơ sở ngành, chuyên ngành (không có cơ sở chuyên ngành, chuyên môn ngành,...)</p>	<p>Xem lại nhận định điểm mạnh bảo đảm phù hợp với yêu cầu của tiêu chí. Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí</p>	<p>Cần bám sát yêu cầu của 4 mốc chuẩn để mô tả kèm MC đảm bảo ngắn gọn. Giảm mô tả quá dài, tăng cường MC. Những nội dung nào không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 4 mốc chuẩn thì không đưa vào. Mô tả rõ hơn vấn đề lưu trữ và rà soát, điều chỉnh CTDH . Cần nhận định lại điểm mạnh, điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.</p>
Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học			
<p>TC 4.1. Triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên liên quan.</p>	<p>Một số nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 3 mốc chuẩn như: nội dung cụ thể của mục tiêu đào tạo ngành QHCC và "Cụ thể CTĐT với tổng số tín chỉ là 130 tín chỉtrong lĩnh vực QHCC". Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 2 (Triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục được tất cả cán bộ, GV, NH của CSGD hiểu rõ và thực hiện).</p>	<p>Nhận định "Mặc dù mục tiêu đào tạo của Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả</p>	<p>Cần rà soát lại mô tả đảm bảo thông tin phù hợp với yêu cầu của 3 mốc chuẩn. Những nội dung không liên quan trực tiếp yêu cầu của 3 mốc chuẩn nên bỏ. Cần mô tả kèm MC để thấy rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 2.</p>
<p>TC 4.2. Các hoạt động</p>	<p>Xem lại thuật ngữ</p>	<p>Nhận định điểm</p>	<p>Cần rà soát lại mô tả,</p>



Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
dạy và học được thiết kế phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra.	"chuẩn đầu ra sinh viên". Làm rõ mô tả "từ chuẩn đầu ra mong đợi của chương trình đào tạo, thiết kế chuẩn đầu ra sinh viên, thiết kế chuẩn đầu ra môn học ". Lỗi chính tả: "đạo tạo". Mô tả chưa rõ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 3. Mốc chuẩn yêu cầu về sự hài lòng của GV/NH với các hoạt động dạy và học/các phương pháp dạy và học được sử dụng trong CTĐT, chứ không phải hài lòng của nhà	mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	loại bỏ những nội dung và MC không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 3 mốc chuẩn. Cần mô tả lại kèm MC để thấy rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 3. Cần làm rõ mô tả ""từ chuẩn đầu ra mong đợi của chương trình đào tạo, thiết kế chuẩn đầu ra sinh viên, thiết kế chuẩn đầu ra môn học ".
TC 4.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học.	Mô tả nhưng không có MC kèm theo như: "Các cuộc thi sáng tạo, NCKH sinh viên được tổ chức nhằm tăng cơ hội học hỏi cho người học, cộ sát với các tình huống thực tế cũng như rèn luyện kỹ năng viết và tổ chức báo cáo... "	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Cần giảm mô tả dài dòng. Chia nhỏ nội dung mô tả để chèn MC vào đảm bảo có thể xác thực được thông tin mô tả. Mô tả bổ sung về các hoạt động NC, giảng dạy và học tập; các nguồn lực phục vụ dạy – học.
Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học			
TC 5.1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được chuẩn đầu ra.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí chưa phù hợp với quy định và mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Mô tả bổ sung về các tiêu chí đánh giá/thang điểm/mẫu phiếu... xem lại mức tự đánh giá phù hợp với quy định và mô tả
TC 5.2. Các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học (bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan) rõ ràng và được thông báo công khai tới người học.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Không

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
TC 5.3. Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 2 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Mô tả bổ sung việc áp dụng tổ hợp các phương pháp kiểm tra, đánh giá...
TC 5.4. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời để người học cải thiện việc học tập.	Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 4 (Thông tin phản hồi về kết quả đánh giá được sử dụng để cải thiện việc học tập)	Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.	Cần mô tả kèm MC để thấy rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 4. Cần nhận định lại điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của 4 mốc chuẩn.
TC 5.5. Người học tiếp cận dễ dàng với quy trình khiếu nại về kết quả học tập.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 2 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả. Mức tự đánh giá chưa phù hợp với mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Cần xem lại mức tự đánh giá cho phù hợp với mô tả và điểm tồn tại.
Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên			
TC 6.1. Việc quy hoạch đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên (bao gồm việc thu hút, tiếp nhận, bổ nhiệm, bố trí, chấm dứt hợp đồng và cho nghỉ hưu) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.	<p>Một số nội dung mô tả nhưng không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí như việc đánh giá cán bộ, viên chức và bình xét thi đua khen thưởng.</p> <p>Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng đối với mốc chuẩn 1. Ở đây, mới chỉ quy hoạch chung về giảng viên, nghiên cứu viên mà chưa rõ đối với những giảng viên, nghiên cứu viên thực hiện CTĐT ngành QHCC thì thế nào.</p> <p>Tương tự như vậy, cũng chưa rõ mức độ đáp ứng với mốc chuẩn 2. Qua mô tả mới chỉ thấy kế hoạch/quy hoạch được thực hiện, chưa rõ về yêu cầu đáp ứng nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.</p> <p>Mức tự đánh giá 5/7 là chưa phù hợp.</p>	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	<p>Cần rà soát lại mô tả để loại bỏ những nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 2 mốc chuẩn.</p> <p>Cần mô tả lại để thấy rõ mức độ đáp ứng của CTĐT đối với mốc chuẩn 1, 2.</p> <p>Mô tả bổ sung về quy hoạch phát triển đội ngũ và các chính sách về nhân sự.</p>
TC 6.2. Tỷ lệ giảng	Cần mô tả lại để thấy rõ	Nhận định điểm tồn tại	Cần bám sát yêu cầu



Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
<p>viên/người học và khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được đo lường, giám sát làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</p>	<p>mức độ đáp ứng của mốc chuẩn 1 và 4. Đối với mốc chuẩn 1, cần chỉ rõ quy định hiện hành về tỉ lệ GV/NH của ngành QHCC là thế nào? Thực tế tính toán cụ thể thế nào? Đối với mốc chuẩn 4, mô tả cũng chưa rõ về khối lượng công việc đối với đội ngũ GV, NCV được giám sát để cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng như thế nào?</p>	<p>tại phù hợp với mô tả</p>	<p>của mốc chuẩn 1, 4 để mô tả lại đảm bảo thấy rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn. Mô tả bổ sung về tiêu chuẩn tuyển dụng GV, NCV ; về giám sát khối lượng công việc đối với đội ngũ GV, NCV để cải tiến chất lượng đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng.</p>
<p>TC 6.3. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên, nghiên cứu viên (bao gồm cả đạo đức và năng lực học thuật) để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai.</p>	<p>Đã mô tả mức độ đáp ứng của 2 mốc chuẩn. Tuy nhiên, nhiều nội dung mô tả quá dài.</p>	<p>Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí</p>	<p>Nên chia nhỏ các nội dung mô tả và kèm MC để đảm bảo mô tả được rõ ràng. Mô tả bổ sung về các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn GV, NVC để bổ nhiệm, điều chuyển. Cần nhận định lại điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của 2 mốc chuẩn.</p>
<p>TC 6.4. Năng lực của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được xác định và được đánh giá.</p>	<p>Đã mô tả mức độ đáp ứng của 2 mốc chuẩn.</p>	<p>Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với yêu cầu của tiêu chí</p>	<p>Mô tả bổ sung về việc đánh giá trình độ, năng lực của GV, NCV đáp ứng quy định hiện hành.</p>
<p>TC 6.5. Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.</p>	<p>Nội dung "Học viện Báo chí và Tuyên truyền luôn chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích và tạo mọi điều kiện để giảng viên hoàn thành tốt công việc của mình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giảng viên trẻ, giảng viên tập sự trong giảng dạy và nghiên cứu</p>	<p>Nhận định điểm mạnh "Việc xác định nhu cầu học tập, nâng cao trình độ của giảng viên được tiến hành khảo sát thường xuyên" chưa phù hợp với mô tả và MC.</p>	<p>Nên bỏ đoạn đề dẫn làm cho mô tả quá dài và không cần thiết. Cần bám sát yêu cầu của 4 mốc chuẩn để mô tả và đưa ra MC. Nên mô tả thật ngắn gọn và nhiều MC. Đặc biệt lưu ý một số từ khóa trong các mốc chuẩn như: khảo sát/đánh giá, dựa trên yêu cầu của CTĐT, ít nhất 75%, theo kế hoạch, giám</p>

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
	<p>khoa học luôn được Học viện xem là nhiệm vụ then chốt." là không cần thiết.</p> <p>Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của 4 mốc chuẩn.</p> <p>Mức tự đánh giá chưa phù hợp với mô tả.</p>		<p>sát, đánh giá, hằng năm.</p>
<p>TC 6.6. Việc quản trị theo kết quả công việc của giảng viên, nghiên cứu viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</p>	<p>Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.</p> <p>Mức tự đánh giá chưa phù hợp với mô tả và điểm mạnh, điểm tồn tại</p>	<p>Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả</p>	<p>Mô tả bổ sung về việc quản trị đội ngũ theo kết quả công việc.</p> <p>Cần xem lại mức tự đánh giá cho phù hợp với mô tả.</p>
<p>TC 6.7. Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên, nghiên cứu viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.</p>	<p>Mô tả dài nhưng không có MC kèm theo như: "Đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học đã trở thành hoạt động vô cùng quan trọng đối với đội ngũ giảng viên Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo nói chung và Ngành Quan hệ công chúng nói riêng. Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên luôn được xác lập rõ ràng".</p> <p>Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của 2 mốc chuẩn.</p>	<p>Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả.</p>	<p>Cần mô tả và có MC rõ hơn để thấy được mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 2.</p> <p>Cần chú ý các từ khóa trong yêu cầu của mốc chuẩn đó là: loại hình, số lượng đối với giảng viên.</p>
Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên			
<p>TC 7.1. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên (làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo,</p>	<p>Đã mô tả mức độ đáp ứng của 4 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.</p>	<p>Nhận định điểm tồn tại không liên quan đến yêu cầu của Tiêu chí, do vậy Kế hoạch hành động cũng không liên quan đến yêu cầu của tiêu chí</p>	<p>Bổ sung mô tả về vấn đề thực hiện quy hoạch đội ngũ NV.</p> <p>Cần nhận định lại điểm tồn tại phù hợp với yêu cầu của tiêu chí</p>



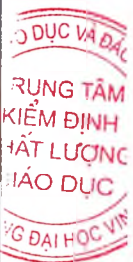
Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.			
TC 7.2. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn nhân viên để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai.	<p>Một số nội dung mô tả quá dài nhưng không có MC kèm theo. Ví dụ: "Trong quá trình tuyển dụng nhân viên cho các đơn vị nói chung và ngành Quan hệ công chúng nói riêng, ... được thực hiện theo đúng qui định của Nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền" và "Đội ngũ kỹ thuật viên, cán bộ nhân viên chủ yếu có trình độ đại học các chuyên ngành phù hợp, ... Từ năm 2016-nay, số lượng nhân viên hỗ trợ được xác định là phù hợp với nhu cầu thực tế của chương trình đào tạo. Đề án vị trí việc làm cũng xác định số lượng nhân viên hỗ trợ thực tế là tương đối phù hợp với nhu cầu vị trí việc làm."</p>	<p>Nhận định điểm tồn tại không liên quan đến yêu cầu của Tiêu chí, do vậy Kế hoạch hành động cũng không liên quan đến yêu cầu của tiêu chí</p>	<p>Cần chia nhỏ các nội dung khi mô tả và kèm theo MC để đảm bảo mô tả rõ ràng và xác thực được. Cần nhận định lại điểm tồn tại phù hợp với yêu cầu của tiêu chí</p>
TC 7.3. Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định và được đánh giá.	<p>Có nội dung mô tả quá dài nhưng không có MC kèm theo như: "Hiện nay, kế hoạch đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên được thực hiện định kỳ vào cuối năm hành chính. ... năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao." Một số nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí như: vấn đề đào tạo, bồi dưỡng cho giảng viên,</p>	<p>Nhận định điểm tồn tại chưa hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của mốc chuẩn</p>	<p>Cần mô tả ngắn gọn. Với mỗi mô tả kèm theo MC để đảm bảo mô tả rõ ràng và dễ dàng xác thực thông tin. Cần rà soát mô tả để loại bỏ những nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 2 mốc chuẩn cũng như mô tả phù hợp với yêu cầu của mốc chuẩn. Cần nhận định lại điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của mốc chuẩn.</p>

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
	cán bộ hỗ trợ. Cần làm rõ việc đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên nhằm cải tiến nâng cao hoạt động chứ không chỉ nhằm khen thưởng		
TC 7.4. Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Bổ sung đánh giá nhu cầu ĐT, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên.
TC 7.5. Việc quản trị theo kết quả công việc của nhân viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.	Mô tả và MC chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 3, 4, 5	Nhận định điểm tồn tại phù hợp với mô tả và cho thấy chưa đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 5, vì vậy mức tự đánh giá là chưa phù hợp	Cần bám sát yêu cầu của mốc chuẩn 3, 4, 5 để mô tả và đưa ra MC phù hợp. Cần xem lại mức tự đánh giá cho phù hợp với mô tả.
Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học			
TC 8.1. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật.	Một số nội dung mô tả không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí. MC [H8.08.01.11] là khảo sát nhà tuyển dụng về yêu cầu thực tế của công việc, xã hội đối với người học, vì vậy không phù hợp với mô tả và mốc chuẩn 3. Mức tự đánh giá chưa phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm tồn tại chưa hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của tiêu chí	Rà soát lại mô tả để loại bỏ những nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 3 mốc chuẩn. Cần mô tả rõ mức độ đáp ứng đối với mốc chuẩn 3. Cần nhận định lại điểm tồn tại để phù hợp hơn với yêu cầu của tiêu chí. Cần xem lại mức tự đánh giá để phù hợp mô tả.
TC 8.2. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng và được đánh giá.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 2 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Bổ sung việc đánh giá công tác tuyển chọn người học.
TC 8.3. Có hệ thống giám sát phù hợp về sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả.



Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
tập, khối lượng học tập của người học.			
TC 8.4. Có các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của người học.	Mô tả tiêu chí chưa rõ mức đạt được đối với mốc chuẩn 4 “Ít nhất 75% số NH, NH tốt nghiệp được khảo sát hài lòng về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm.”. Mức tự đánh giá của tiêu chí chưa phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả.
TC 8.5. Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và sự thoải mái cho cá nhân người học.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí chưa phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí	Cần xem lại mức tự đánh giá đảm bảo phù hợp với mô tả và MC. Cần nhận định lại điểm tồn tại để phù hợp với yêu cầu của 3 mốc chuẩn.
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị			
TC 9.1. Có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.	Mô tả chủ yếu phục vụ cho tất cả các CTĐT, chưa rõ mức độ phù hợp và đáp ứng với CTĐT QHCC như thế nào. Vì vậy, mức tự đánh giá 6/7 là chưa phù hợp.	Nhận định điểm tồn tại cho thấy chưa đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, vì vậy mức tự đánh giá 6/7 là chưa phù hợp.	Cần bám sát mốc chuẩn để mô tả để thấy rõ được mức độ đáp ứng so với yêu cầu của mốc chuẩn. Cần xem lại mức tự đánh giá để phù hợp với mô tả và điểm tồn tại
TC 9.2. Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.	Mô tả quá dài, nhiều nội dung mô tả không có MC kèm theo. Vì vậy, mức tự đánh giá chưa phù hợp với mô tả và MC	Nhận định điểm tồn tại cho thấy chưa đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, vì vậy mức tự đánh giá 6/7 là chưa phù hợp	Cần chia nhỏ các nội dung để mô tả kèm MC để đảm bảo mô tả rõ ràng và xác thực được thông tin. Cần xem lại mức tự đánh giá cho phù hợp với mô tả và điểm tồn tại
TC 9.3. Phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả.
TC 9.4. Hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm cả hạ tầng cho học	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 4 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả.

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
tập trực tuyến) phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.	chí phù hợp với mô tả.		
TC 9.5. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định và triển khai có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.	Mô tả cho thấy chưa đáp ứng với mốc chuẩn số 1 và số 3 về lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật. Vì vậy, mức tự đánh giá 6/7 là chưa phù hợp.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại chưa thực sự phù hợp với yêu cầu của mốc chuẩn	Cần xem lại mức tự đánh giá phù hợp với mô tả. Cần nhận định lại điểm mạnh, điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của mốc chuẩn
Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng			
TC 10.1. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để thiết kế và phát triển chương trình dạy học.	Mô tả quá dài, nhiều nội dung không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của tiêu chí. Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng với mốc chuẩn số 1 “ Có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực khi thiết kế CTDH và phản hồi từ các bên liên quan (gồm chuyên gia, cán bộ quản lý, GV, NCV, nhân viên, NH, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, nhà sử dụng lao động và NH đã tốt nghiệp)”. Tiêu chí yêu cầu cần thiết lập hệ thống thu thập thông tin, nhưng mô tả lại về quy trình thu thập thông tin. Vì vậy, mức tự đánh giá 5/7 chưa phù hợp.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả	Cần rà soát lại mô tả để loại bỏ những thông tin và MC không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của 2 mốc chuẩn. Cần mô tả lại để xác định rõ mức độ đáp ứng của CTĐT với mốc chuẩn 1.
TC 10.2. Việc thiết kế và phát triển chương trình dạy học được xác lập, được đánh giá và cải tiến.	Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng yêu cầu của mốc chuẩn 2, 3. Ở đây, mốc chuẩn yêu cầu về việc rà soát đánh giá, cải tiến quy trình đã ban hành chứ không phải là việc thực hiện rà soát, điều chỉnh CTDH, CTĐT.	Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí, vì vậy kế hoạch hành động cũng chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.	Cần bám sát yêu cầu của mốc chuẩn 2, 3 để mô tả và đưa ra MC. Cần nhận định lại điểm tồn tại và kế hoạch hành động phù hợp với yêu cầu của tiêu chí.
TC 10.3. Quá trình dạy và học, việc đánh giá	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 2 mốc chuẩn.	Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với	Cần nhận định lại điểm tồn tại cho phù hợp với



Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
kết quả học tập của người học được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra.	Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	yêu cầu của tiêu chí	yêu cầu của tiêu chí
TC 10.4. Các kết quả nghiên cứu khoa học được sử dụng để cải tiến việc dạy và học.	Đoạn đề dẫn đầu tiên quá dài và không cần thiết. Một số nội dung mô tả nhưng không có MC kèm theo. Ví dụ "Các bài báo khoa học, kỷ yếu hội thảo khoa học ...chuyên ngành QHCC"; "giáo trình giảng dạy, tài liệu tham khảo, ...các môn chuyên ngành của Khoa". Mô tả và MC chưa rõ mức độ đáp ứng của mốc chuẩn 2, 3. Vì vậy, mức tự đánh giá 5/7 là chưa phù hợp.	Nhận định điểm tồn tại chưa phù hợp với yêu cầu của tiêu chí	Cần rà soát lại mô tả để loại bỏ những thông tin không liên quan trực tiếp đến yêu cầu của mốc chuẩn và đảm bảo các mô tả đều có MC kèm theo. Cần bám sát yêu cầu của mốc chuẩn 2, 3 để mô tả lại, đảm bảo rõ ràng mức độ đáp ứng yêu cầu của các mốc chuẩn này. Cần nhận định lại điểm tồn tại cho phù hợp với yêu cầu của mốc chuẩn.
TC 10.5. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được đánh giá và cải tiến.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả.	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả.
TC 10.6. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến.	Mô tả chưa rõ mức độ đáp ứng của tiêu chí, cụ thể là cả 3 mốc chuẩn. Ở tiêu chí này yêu cầu về cơ chế phản hồi các bên liên quan chứ không phải về việc tiến hành lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan và tổng hợp, sử dụng như thế nào. Do vậy, mức tự đánh giá 5/7 là chưa phù hợp.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả.	Cần bám sát yêu cầu của 3 mốc chuẩn để mô tả rõ ràng mức độ đáp ứng của CTĐT với các mốc chuẩn này.
Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra			
TC 11.1.1. Tỷ lệ thời học, tốt nghiệp được	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Cần xem lại kế hoạch hành động cho phù hợp

Tiêu chí	Sự đáp ứng các mốc chuẩn trong Mô tả	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại	Những điểm cần làm rõ/cần cải tiến
xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	phù hợp với mô tả.	với tồn tại. Kế hoạch hành động khá chung chung, thiếu tính khả thi và chưa phù hợp đầy đủ với điểm tồn tại
TC 11.2. Thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả.	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả.
TC 11.3. Tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 4 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả.	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả Làm rõ hơn mô tả mốc chuẩn 4
TC 11.4. Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của người học được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Mô tả tiêu chí chưa rõ mức đạt của mốc chuẩn 1 “Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của NH được xác lập.” và mốc chuẩn 2 “Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của NH được giám sát”. Mức tự đánh giá của tiêu chí chưa phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả.	Cần mô tả rõ hơn mức đạt được so với mốc chuẩn 1 và mốc chuẩn 2.
TC 11.5. Mức độ hài lòng của các bên liên quan được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Đã mô tả mức độ đáp ứng của 3 mốc chuẩn. Mức tự đánh giá của tiêu chí phù hợp với mô tả.	Nhận định điểm mạnh, điểm tồn tại phù hợp với mô tả.	Bổ sung hạn chế vào phần mô tả và mô tả bổ sung.



4. Tính đầy đủ, thống nhất và việc sử dụng thông tin, minh chứng về mức độ đạt được của các tiêu chí

Về cơ bản, báo cáo TĐG đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất và việc sử dụng thông tin, MC tương ứng với mức độ đạt được của các tiêu chí. Tuy nhiên, còn một vài chỗ mô tả chưa có MC hoặc thông tin MC chưa phù hợp với mức độ đạt được của tiêu chí (chi tiết ở mục 3).

5. Những tiêu chí bị bỏ sót hoặc chưa được phân tích và đánh giá đầy đủ

Không có tiêu chí nào bị bỏ sót. Còn một số tiêu chí chưa được phân tích đầy đủ như đã mô tả ở mục 3.

6. Những minh chứng cần bổ sung theo yêu cầu của mốc chuẩn của các tiêu chí

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Minh chứng bổ sung
TC.1.1	Bản mô tả/đề cương CTĐT/đề cương môn học/HP. Văn bản lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về CTĐT; về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT trong chu kỳ đánh giá (mới chỉ có năm 2018).
TC.1.2	MC về thực hiện khảo sát NH tốt nghiệp về chuẩn CĐR của CTĐT.
TC.1.3	Bổ sung khảo sát nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT trong chu kỳ đánh giá (mới chỉ có năm 2018). Bổ sung văn bản góp ý của các bên liên quan về CĐR
TC.2.1	Kế hoạch 3 năm gần đây của Trường về cập nhật, rà soát CTĐT, đề cương chi tiết các học phần. Biên bản họp/góp ý lấy ý kiến của các bên liên quan; KH/BC xây dựng điều chỉnh bản mô tả CTĐT (MC: H2.02.01.01.DC cần phải có tên văn bản/ngày tháng năm... cụ thể).
TC.2.2	Đề cương môn học/học phần của tất cả các phiên bản trong chu kỳ đánh giá. MC cần ghi cụ thể văn bản gì? ngày tháng năm...?
TC.2.3	Các QĐ phê duyệt chính thức bản mô tả CTĐT và Đề cương môn học/học phần.
TC.3.1	MC cần ghi cụ thể tên văn bản? ngày tháng năm...?
TC.3.2	Bổ sung thêm sơ đồ/KH thể hiện đầy đủ các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTDH. MC cần ghi cụ thể tên văn bản? ngày tháng năm...?
TC.3.3	Bản mô tả CTDH và môn học/học phần. Các văn bản/tài liệu lưu trữ về hoạt động rà soát, điều chỉnh CTDH; các tài liệu hướng dẫn/quy định việc xây dựng CTDH.
TC.4.1	Văn bản/tài liệu liên quan đến việc phổ biến triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục.
TC.4.2	MC cần ghi cụ thể tên văn bản? ngày tháng năm ban hành/ thực hiện...? Kết quả lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động Dạy – Học/ phương pháp Dạy – Học.
TC.4.3	MC về các hoạt động NC, Giảng dạy và học tập; Nguồn tư liệu... phục vụ Dạy – Học.
TC.5.1	Tiêu chí đánh giá/thang điểm/mẫu phiếu đánh giá khóa học/môn học/đề tài/dự án/luận văn/luận án/bài thi...
TC.5.3	Văn bản tổng kết/sơ kết về hiệu quả của tổ hợp các phương pháp kiểm tra đánh giá được áp dụng trong các môn học/học phần. MC về quy

	trình đánh giá đề thi. Ý kiến đánh giá của GV, NH, NH tốt nghiệp, CBQL chương trình về phương pháp đánh giá kết quả học tập của NH.
TC.5.4	Văn bản tổng kết/sơ kết sau mỗi kỳ học/năm học. Các hình thức lấy ý kiến phản hồi của NH, NH tốt nghiệp về kết quả đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của NH.
TC.5.5	Số/Văn bản theo dõi việc khiếu nại/kết quả trả lời khiếu nại về kết quả học tập, rèn luyện của NH.
TC.6.1	Quy hoạch phát triển đội ngũ GV, NCV. Văn bản phân tích nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV, NCV. Các chính sách về nhân sự.
TC.6.2	Bổ sung tiêu chuẩn tuyển dụng GV, NCV. MC về việc giám sát khối lượng công việc đối với đội ngũ GV, NCV để cải tiến chất lượng ĐT, NCKH và PVCĐ.
TC.6.3	Văn bản quy định về các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn GV, NCV để bổ nhiệm/điều chuyển.
TC.6.4	Văn bản nhận xét, đánh giá trình độ, năng lực của GV, NCV hàng năm đáp ứng các quy định hiện hành; quy định về phát triển đội ngũ GV, NCV.
TC.6.5	Kế hoạch khảo sát và kết quả khảo sát /đánh giá nhu cầu ĐT, BD chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV, NCV; phân tích nhu cầu ĐT và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ GV, NCV; Kinh phí chi cho ĐT, BD đội ngũ GV, NCV hàng năm trong chu kỳ đánh giá.
TC.6.6	Kết quả quản trị đội ngũ GV, NCV (MC về việc triển khai thực hiện quản trị theo kết quả công việc).
TC.6.7	Kết quả giám sát, đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu về số lượng/chất lượng các hoạt động NCKH của GV, NCV nhằm cải tiến hoạt động NCKH; Sổ tay NCKH; Ý kiến phản hồi của GV, NCV và các bên liên quan về loại hình, số lượng và chất lượng các hoạt động NCKH của GV, NCV.
TC.7.1	Phân tích/dự báo nhu cầu về đội ngũ NV để đáp ứng nhu cầu đào tạo. MC về thực hiện quy hoạch đội ngũ NV.
TC.7.2	Bổ sung kết quả phân tích/khảo sát nhu cầu và ý kiến góp ý của các bên liên quan về vị trí việc làm.
TC.7.3	Bổ sung quy trình/phương pháp/công cụ và tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ NV. Văn bản nhận xét, đánh giá xếp loại công chức/viên chức và người lao động hàng năm trong chu kỳ đánh giá.
TC.7.4	Kết quả đánh giá nhu cầu về ĐT, BD và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ NV. Tổng hợp KP dành cho hoạt động ĐT, BD nhân viên.
TC.7.5	MC về việc theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ NV.
TC.8.1	MC về dự báo nhu cầu nhân lực hàng năm liên quan đến CTĐT. Tổng hợp ý kiến của các bên liên quan trong việc xây dựng chính sách tuyển sinh.
TC.8.2	Tổng hợp ý kiến của các bên liên quan trong việc xây dựng, rà soát, đánh giá tiêu chí và phương pháp tuyển chọn NH. MC về đánh giá công tác tuyển chọn người học hàng năm.
TC.8.3	Các báo cáo và phản hồi về kết quả, tiến độ học tập và rèn luyện của NH.
TC.8.4	Viết sai tên tiêu chí cần chỉnh sửa. Bổ sung MC về các quy định về tư

	vấn học tập, việc làm, hoạt động hỗ trợ NH. MC về các đơn vị/doanh nghiệp...phối hợp/liên kết với CSGD trong việc ĐT, TH, TT. Dữ liệu phản hồi của NHvề hoạt động tư vấn HT, ngoại khóa...và kết quả khảo sát việc làm...
TC.8.5	Các MC về an toàn học đường; về PCCC; an toàn vệ sinh thực phẩm...
TC.9.1	MC về diện tích đất toàn trường, diện tích đất xây dựng, diện tích phòng làm việc, phòng học, giảng đường, phòng chức năng, phòng thực hành, thí nghiệm...; Tỷ lệ diện tích/NH. Kinh phí đầu tư cho CSVC, trang thiết bị trong chu kỳ đánh giá.
TC.9.2	Đề cương chi tiết môn học/HP; các văn bản đề xuất nhu cầu/ KH/ dự toán/ thanh quyết toán đầu tư cho Thư viện. Danh mục GT, TL, STK được cập nhật hàng năm cho CTĐT trong chu kỳ đánh giá.
TC.9.3	Thông kê bổ sung danh mục phòng thí nghiệm, thực hành; nhật ký sử dụng trang thiết bị. Báo cáo tổng hợp về việc sử dụng trang thiết bị (tần suất sử dụng, thời gian hoạt động, số giờ vận hành...). Dữ liệu phản hồi của NH và các bên liên quan về phòng thí nghiệm, thực hành và các trang thiết bị.
TC.9.4	Sổ sách theo dõi vận hành, bảo trì phòng máy tính, phần cứng, phần mềm và mạng truyền thông, phòng học trực tuyến, trang thông tin điện tử...Bổ sung kết quả phản hồi của NH, GV và các bên liên quan về mức độ phù hợp của hệ thống CNTT còn thiếu (mới chỉ có MC của GV về CSVC, CNTT).
TC.9.5	Các văn bản quy định về môi trường, sức khỏe, an toàn của CSGD ban hành; các báo cáo tổng kết, sơ kết đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn. Dữ liệu phản hồi của NH và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe, an toàn. MC về CSGD quan tâm đến sinh hoạt, đi lại ... của người khuyết tật .
TC.10.1	Kế hoạch, phiếu khảo sát/ dữ liệu khảo sát/ báo cáo khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về xây dựng và phát triển CTDH (chứ không chỉ khảo sát về chất lượng ĐT, chất lượng giờ giảng, chế độ chính sách...như trong báo cáo). Bổ sung MC về nhu cầu của các bên liên quan được thu thập xử lý và sử dụng để thiết kế, phát triển CTDH trong chu kỳ đánh giá.
TC.10.2	Phiếu khảo sát/dữ liệu khảo sát/báo cáo khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về thiết kế , phát triển CTDH. Biên bản đánh giá, rà soát, cải tiến, thẩm định quy trình thiết kế phát triển CTDH (cải tiến quy trình thiết kế và phát triển CTDH).
TC.10.3	Văn bản, tài liệu thẩm định sự tương thích và phù hợp của CTDH, đánh giá kết quả học tập với CĐR (MC về phương pháp Dạy – Học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của NH trong CTĐT để đảm bảo sự tương thích với CĐR). Dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về quá trình Dạy – Học và kết quả học tập của NH.
TC.10.4	Thông tin về kết quả nghiên cứu sản phẩm các đề tài NCKH được sử dụng để cải tiến việc Dạy – Học. Hội nghị, hội thảo, sang kiến kinh nghiệm...để phổ biến, áp dụng kết quả NCKH.
TC.10.5	Văn bản quy định về việc đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích.
TC.10.6	Bổ sung các văn bản quy định/ hướng dẫn quy trình công cụ và

	phương pháp thu thập, lựa chọn, xử lý, sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan. Kết quả đánh giá và cải tiến cơ chế phản hồi.
TC.11.1	Báo cáo tổng kết, đánh giá tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học của người học trong chu kỳ đánh giá. Các biện pháp cải tiến chất lượng.
TC.11.2	Văn bản thành lập, giao nhiệm vụ cho bộ phận chuyên trách giám sát thời gian tốt nghiệp; văn bản ban hành quy trình thực hiện giám sát thời gian tốt nghiệp trung bình. Sổ tay nghiệp vụ, tài liệu tìm hiểu, phân tích nguyên nhân chậm tốt nghiệp. Nhật ký tư vấn, hỗ trợ NH rút ngắn thời gian tốt nghiệp
TC.11.3	Văn bản ban hành quy trình thực hiện/ kinh phí sử dụng cho hoạt động hỗ trợ NH tốt nghiệp chưa có việc làm. Phân tích nguyên nhân NH tốt nghiệp chưa tìm được việc làm. Báo cáo đánh giá, dự báo xu thế về việc làm.
TC.11.4	Đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của NH thuộc CTĐT tương ứng.
TC.11.5	Quy định về quy trình, phương pháp, công cụ và tiêu chí đo lường sự hài lòng của các bên liên quan.

7. Tính đầy đủ của cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục trong vòng 05 năm tính đến thời điểm hoàn thành báo cáo tự đánh giá theo quy định

- Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục đáp ứng đúng quy định tại Công văn số 2085.
- Có các tài liệu liên quan: Có đầy đủ theo quy định tại Công văn số 2085.
- Danh mục minh chứng tương đối đầy đủ theo Phụ lục 10.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

3.1. Kết luận

Hồ sơ TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Quan hệ công chúng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền cần được chỉnh sửa hồ sơ, bổ sung thông tin minh chứng để nâng cao chất lượng Hồ sơ, đáp ứng tốt yêu cầu đánh giá ngoài.

3.2. Đề nghị

Báo cáo tự đánh giá CTĐT trình độ đại học ngành Quan hệ công chúng của Nhà trường cần được hoàn thiện theo các ý kiến thẩm định trước khi triển khai đánh giá ngoài. Khi chỉnh sửa và hoàn thiện Báo cáo tự đánh giá, Nhà trường cần bám sát Công văn 1669/QLCL-KĐCLGD của Cục quản lý chất lượng về việc sử dụng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT.

Sau khi hoàn thiện Báo cáo tự đánh giá CTĐT trình độ đại học ngành Quan hệ công chúng, Nhà trường gửi lại cho Trung tâm KĐCLGD-ĐHV kèm theo bản giải trình những nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung và bảo lưu những ý kiến so với Báo cáo tự đánh giá cũ để Trung tâm rà soát, xem xét trước khi triển khai đánh giá ngoài.

PGIÁM ĐỐC



PGS.TS. Mai Văn Chung

Người tổng hợp



Nguyễn Thị Minh



PHỤ LỤC

(Kèm theo bản Tổng hợp nhận xét báo cáo tự đánh giá CTĐT ngành Quan hệ công chúng)

Phụ lục 1. Bảng kiểm cấu trúc chung của báo cáo tự đánh giá

	Có	Không
1. Trang bìa chính, trang bìa phụ	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Danh sách và chữ ký của các thành viên Hội đồng tự đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Mục lục	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Danh mục các chữ viết tắt (nếu có)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Bốn (04) phần nội dung của báo cáo:		
- Phần I: Khái quát		
+ Tóm tắt BC TĐG (cấu trúc, nội dung chính và giải thích cách mã hóa MC)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Mục đích, quy trình tự đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Phương pháp và công cụ đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Sự tham gia của các bên liên quan (khoa, ban, phòng, nhân viên, người học, v.v.) vào quá trình tự đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Bối cảnh chung của nhà trường, đơn vị thực hiện CTĐT (tâm nhìn, sứ mạng, các thông tin về cơ sở vật chất, chương trình đào tạo, các vấn đề về tài chính, các vấn đề có ảnh hưởng đến tình hình chung của nhà trường)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
- Phần II: Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí		
+ Báo cáo viết đầy đủ về 11 tiêu chuẩn, 50 tiêu chí (Liệt kê các tiêu chuẩn, tiêu chí bị bỏ sót trong phần Nhận xét)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Mỗi tiêu chí được viết đầy đủ theo 5 phần (Mô tả và phân tích các hoạt động của nhà trường liên quan đến tiêu chí; Điểm mạnh; Điểm tồn tại; Kế hoạch hành động; Tự đánh giá) (Liệt kê các tiêu chí nào chưa được viết đầy đủ theo 5 phần trong phần Nhận xét)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
- Phần III: Kết luận		
+ Tóm tắt điểm mạnh và những điểm cần phát huy của CTĐT	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Tóm tắt điểm tồn tại và những vấn đề cần cải tiến chất lượng của CTĐT	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Tổng hợp kết quả TĐG CTĐT	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
- Phần IV: Phụ lục	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục trong vòng 05 năm tính đến thời điểm hoàn thành báo cáo tự đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Các tài liệu liên quan: các quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá; Kế hoạch tự đánh giá; các bảng biểu tổng hợp, thống kê, v.v.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>



	Có	Không
+ Danh mục MC của báo cáo tự đánh giá :	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>(Cách mã hóa các MC có đúng quy định không? Tên các MC sử dụng trong báo cáo có phù hợp không? Số, ngày tháng ban hành, nơi ban hành, v.v);</i>		
- Các mẫu biểu có được thực hiện đúng quy định:		
+ Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Danh sách thành viên Ban thư ký và nhóm công tác chuyên trách	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Kế hoạch tự đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Phân tự đánh giá của trường	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Tổng hợp kết quả tự đánh giá	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Danh mục MC	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Phụ lục 2. Hình thức, văn phong báo cáo tự đánh giá

	Có	Không
- Báo cáo định dạng đúng thể thức kỹ thuật theo yêu cầu của Công văn số 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH, ngày 28/6/2016 của Cục KT&KĐCLGD-Bộ GD&ĐT:	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
+ Khổ giấy A4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Phông chữ Times New Roman, Unicode	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Cỡ chữ 13-14	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Lề trên: 2 – 2.5 cm	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Lề dưới: 2 – 2.5 cm	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Lề trái: 3 – 3.5 cm	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Lề phải: 2 – 2.5 cm	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Khoảng cách giữa các dòng: 1.5 lines	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
- Báo cáo có lỗi chính tả hay không?	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
- Báo cáo có lỗi đánh máy hay không?	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<i>(Cụ thể được liệt kê trong phần Nhận xét mục 2)</i>		
- Các chữ viết tắt (nếu có) có thống nhất trong toàn báo cáo không?	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>(Cụ thể được liệt kê trong phần Nhận xét mục 2)</i>		
- Các thuật ngữ được sử dụng trong báo cáo có thống nhất không?	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<i>(Cụ thể được liệt kê trong phần Nhận xét mục 2)</i>		
- Văn phong trong báo cáo có phù hợp không?	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

